

Hội Đàm Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương – Thỏa Thuận Tự Do Thương Mại sẽ mang đến những lợi nhuận không lồ cho các tập đoàn dược phẩm Mỹ và ảnh hưởng đến các chi phí trong các chương trình HIV/AIDS tại Việt Nam.

Trong năm 2003, khi đại dịch AIDS trở thành một trong những cuộc khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng nhất trong lịch sử hiện đại, Tổng thống George W. Bush đã cam kết hàng tỷ đô la cứu trợ kinh phí cho nhân dân của các nước nghèo nhất thế giới. Sáng kiến này được gọi là Kế hoạch Cứu trợ Khẩn cấp của Tổng thống về AIDS (PEPFAR), và đây được coi là một thành công xuất sắc trong việc cứu hàng triệu người ở 15 quốc gia đang phát triển.

Việt Nam đã nhận được hơn \$ 320 triệu từ chương trình này từ năm 2004, giúp cho hàng ngàn người sống chung với HIV tiếp cận với thuốc điều trị HIV. Tuy nhiên, thỏa thuận thương mại mới của chính quyền tổng thống Obama đang thúc đẩy để tiến đến ký kết với Việt Nam và bảy quốc gia Thái Bình Dương khác sẽ đe dọa nghiêm trọng và cản trở cả những nỗ lực của Mỹ và cộng đồng quốc tế trong việc chống lại HIV/AIDS - bao gồm cả những nỗ lực của chính phủ Việt Nam.

Theo tài liệu bị rò rỉ từ các cuộc đàm phán, các nhà đàm phán Mỹ đang tìm cách áp đặt các điều khoản hạn chế đối với luật sở hữu trí tuệ và điều này sẽ giúp các công ty dược phẩm Mỹ có được sự độc quyền dài hạn ở nước ngoài. Kết quả là giá thuốc sẽ tăng cao hơn. Việc này có lợi cho lợi nhuận doanh nghiệp, nhưng lại gây tai hại cho các chương trình cứu trợ như PEPFAR và các chương trình khác đang phụ thuộc vào các thuốc Phiên bản chung (thuốc generic) giá rẻ đang được điều trị cho người nghèo trên toàn cầu.

Theo các chuyên gia phân tích thì chính sách thương mại của Mỹ đang làm suy yếu chính sách về HIV/AIDS bằng cách đẩy chi phí thuốc men lên cao và giữ thời gian độc quyền của các thuốc HIV/AIDS mới dài hơn. Tác động từ các cuộc đàm phán xuyên Thái Bình Dương thể hiện rất rõ đối với các chương trình HIV/AIDS tại Việt Nam. Đây thực sự là một trong những khởi đầu của chính quyền tổng thống Obama trong việc thiết lập một tiêu chuẩn thương mại quốc tế mới về tiếp cận thuốc điều trị.

Phát ngôn viên của Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ, cơ quan liên bang chịu trách nhiệm chính thức cho các cuộc đàm phán cho tờ HuffPost biết rằng Việt Nam đã có một số yêu cầu bằng sáng chế và những tiêu chuẩn của các bằng sáng chế này không cản trở các nỗ lực cứu trợ AIDS của Mỹ.

Tuy nhiên nó hoàn toàn mâu thuẫn với báo cáo chính thức của PEPFAR năm 2010 về hoạt động tại Việt Nam. Theo báo cáo thì chi phí thuốc HIV giá rẻ (thuốc generic) là khoảng \$ 100 một năm cho mỗi bệnh nhân, chiếm 98% các loại thuốc mua cho chương trình cứu trợ của Việt Nam. 2% còn lại là của thuốc được cấp bằng sáng chế và thuốc này vô cùng đắt đỏ - nó là một gánh nặng tài chính đáng kể. Nhiều trong số các loại thuốc được cấp bằng sáng chế là thuốc "phác đồ bậc 2", mà bệnh nhân cần để chống lại HIV sau khi đã kháng với "phác đồ bậc 1". PEPFAR đã bày tỏ sự quan tâm đặc biệt về Kaletra, một dòng thuốc Bậc 2 được sản xuất bởi Abbott Laboratories, một trong một số ít các công ty dược phẩm đa quốc gia có ảnh hưởng trong các cuộc đàm phán xuyên Thái Bình Dương nhờ vị trí của nó trong ban cố vấn Đại diện Thương mại Hoa Kỳ.

Theo báo cáo 2010 về cứu trợ AIDS tại Việt Nam thì các chương trình "Kỳ vọng rằng chi phí của các sản phẩm Abbott sẽ giảm 50% trong năm 2009 do sự ra đời của thuốc giá rẻ (generic) đã tiêu tan khi biết được rằng Abbott có bằng sáng chế đang được chờ xử lý tại Việt Nam và Abbott có ý định sử dụng các bằng sáng chế để ngăn chặn việc mua sắm lựa chọn thuốc giá rẻ thay thế".

"Công việc đang được tiếp tục với các chuyên gia sở hữu trí tuệ ... để xác định xem có bất kỳ cơ sở pháp lý nào cho phép việc mua thuốc giá rẻ [phiên bản chung của thuốc Kaletra] hay không".

Điều đó cho thấy việc cấp bằng sáng chế đối với thuốc chính là trở ngại tài chính lớn cho các chương trình và nó trái với tuyên bố của Đại diện Thương mại Hoa Kỳ. PEPFAR đã từ chối bình luận cho vấn đề này.

Trong khuôn khổ một dự thảo bị rò rỉ của hiệp ước xuyên Thái Bình Dương đề xuất xây dựng chế độ bằng sáng chế kiểu Mỹ nhằm thúc đẩy giá thuốc lên cao nhất tại bất kỳ quốc gia nào. Tại Việt Nam, chính sách như vậy có thể sẽ mở rộng thời hạn độc quyền đối với thuốc cứu người bao gồm cả Kaletra.

Tổ chức Thương mại Thế giới yêu cầu tất cả các nước cấp bằng sáng chế về y học cho thuốc trong vòng 20 năm, nhưng WTO cũng cung cấp hướng dẫn cụ thể đối với từng loại thuốc nào thực sự nhận được bằng sáng chế. Các nước kém phát triển hơn thường không cho phép độc quyền về bằng sáng chế đối với những loại thuốc đã nhận được độc quyền ở Mỹ. Hơn nữa, thuốc mà các chính phủ mua cho các chương trình chăm sóc sức khỏe của nhà nước đều được miễn thuế theo quy định của bằng sáng chế WTO.

Theo tài liệu bị rò rỉ từ các cuộc đàm phán xuyên Thái Bình Dương, Mỹ muốn yêu cầu tám nước vùng Thái Bình Dương cấp bằng sáng chế cho các thuốc cũ nhưng có thêm thay đổi mới về hình dáng, màu sắc, thành phần thuốc hay cả khả năng chịu nhiệt của thuốc. Theo dự thảo bị rò rỉ của các hiệp định thương Đại diện Thương mại Hoa Kỳ rõ ràng là đang tìm cách yêu cầu các nước cấp bằng sáng chế về "bất kỳ hình thức mới, sử dụng, hoặc phương pháp của việc sử dụng một sản phẩm được biết đến ... thậm chí nếu sáng chế đó không kết quả trong việc tăng cường hiệu quả được biết đến của sản phẩm đó,".

"Đây là một món hời cho ngành công nghiệp dược phẩm nhằm mở rộng sự độc quyền của thuốc và bán lại với giá vượt ngoài khả năng chi trả".

* * * *

Nếu đề xuất của dự thảo được đưa ra, thỏa thuận cuối cùng sẽ thắt chặt luật bằng sáng chế và ảnh hưởng đến các nỗ lực phòng chống HIV/AIDS tại Việt Nam và các quốc gia Thái Bình Dương khác. Hơn 10 năm qua, khi các bằng sáng chế đã hết hạn thì thị trường cạnh tranh đã đẩy giá thuốc xuống khoảng 99% so với chính hãng và mức giá thấp hơn này đã cho phép hơn 6 triệu người trên toàn thế giới tiếp cận được với thuốc cứu người.

Vì thế giá thuốc cao đặc biệt là đối với các thuốc bậc 2 được bảo hộ bởi bằng sáng chế sẽ là vấn đề nghiêm trọng. Theo thời gian, hầu hết những người sống chung với HIV sẽ phát triển kháng thuốc điều trị bậc 1 và cần các loại thuốc bậc 2 và nhu cầu đối với các loại thuốc này sẽ tăng theo thời gian.

Hơn nữa, các loại thuốc cũ thường đi kèm với các tác dụng phụ nghiêm trọng - báo cáo của chính phủ liên bang cứu trợ Việt Nam phòng chống AIDS trích dẫn "thiếu máu nghiêm trọng" như là một trong những tác dụng phổ biến. Thuốc mới chẳng hạn như các phiên bản ổn định nhiệt độ như Kaletra được đánh giá cao bởi PEPFAR, có thể giải quyết nhiều các vấn đề này - nếu có được giá cả phải chăng. Nhưng nếu luật bằng sáng chế bị thay đổi ở những nước như Việt Nam, chúng ta sẽ không bao giờ có được giá cả phải chăng. Theo ước tính của Liên Hiệp Quốc gần đây nhất, trong số khoảng 300.000 người ước tính đang sống chung với HIV tại Việt Nam, chỉ có 31.000 đang nhận được thuốc điều trị thông qua PEPFAR và các nỗ lực cứu trợ hiện có.

Hơn 10 năm qua, hàng triệu người đã nhận được sống tiết kiệm thuốc AIDS vì bằng sáng chế đã hết hạn. Nhưng nếu Đại diện Thương mại Hoa Kỳ thành công trong việc thiết lập các tiêu chuẩn cấp bằng sáng chế mới hạn chế hơn, xu hướng này có thể ngăn cản và cản trở các nỗ lực để đến gần hơn với khoảng cách điều trị HIV/AIDS vẫn còn ghê gớm trên toàn cầu.

Có thể thấy "Nhà Trắng đang bảo vệ các công ty dược phẩm như Pfizer, Merck, Abbott và Bristol-Myers Squibb. Vì thế chúng ta cần phải cân nhắc hoặc là kêu gọi Hoa Kỳ trả tiền viện trợ nước ngoài, hoặc là chúng ta chỉ có thể đứng nhìn mọi người chết".

(Lược dịch từ The Huffington Post) – nguồn:

http://www.huffingtonpost.com/2011/10/05/aids-trade-regulations-patent-law_n_994940.html?view=print&comm_ref=false